

Bản án số: 54/2022/HS-ST

Ngày: 20.7.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ và Ông Nguyễn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Trâm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh B (Tên gọi khác: không có); sinh ngày: 22/4/1994 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ); mẹ bà Trương Thị C (sinh năm 1962); Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ 2;

Tiền sự: Chưa;

Tiền án: Ngày 27.6.2019, Tòa án nhân dân quận L xử phạt Nguyễn Thanh B 18 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24.9.2020;

Nhân thân: Ngày 05.9.2016, Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 29.11.2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10.02.2022, có mặt.

2. **Trần Quốc C** (Tên gọi khác: không có); sinh ngày: 08/8/1978 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 02, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (sinh năm 1953); bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1954); Vợ: Nguyễn Thị Thúy H (sinh năm 1982; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. **Nguyễn Đình T** (Tên gọi khác: không có); sinh ngày: 19/4/2000 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 02, thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L (chết); bà Huỳnh Thị N (sinh năm 1975); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: 07/6 đường Ngô Chân Lưu, tổ 35, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. Bà **Lê Thị Hoài T**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: 82 Phạm Như Xương, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

3. Bà **Phạm Thị Thu H**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Nhà 2, tầng 715, Khu chung cư Phước Lý, tổ 83, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

4. Ông **Đinh Văn T**, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Phòng 802, Khu A, Chung cư B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Tường T**, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Tổ 36, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Phi T**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Số 02, đường 62, phường B, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Bà **Huỳnh Thị N**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

4. Ông **Lê Văn V**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

5. Ông **Trần Quốc T**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 413 Tôn Đức Thắng, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 10 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Thanh B đến khu trọ tại địa chỉ số 07/6 đường Ngô Chân Lưu, tổ 35, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 38C1 - 277.46, màu trắng - đen - bạc do anh Nguyễn Thành L làm chủ sở hữu đang để tại khu trọ nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Xe mô tô trên được anh Nguyễn Thành L để lại ở khu trọ trước khi về quê nhà nghỉ Tết tại Hà Tĩnh, anh L có nhờ ông Nguyễn Tường T là chủ khu trọ trông giữ giúp chiếc xe mô tô của L. Sau đó, B đã dùng thanh đoản phá khóa để lấy trộm chiếc xe mô tô của anh L. Sau khi lấy trộm được tài sản, B đã chạy xe về Quảng Nam để tìm chỗ tiêu thụ nhưng đang trên đường đi thì bị lực lượng Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tuần tra phát hiện B cùng chiếc xe mô tô trên có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, làm việc, Nguyễn Thanh B khai nhận đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên tại khu trọ số 07/6 đường Ngô Chân Lưu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã bàn giao Nguyễn Thanh B cùng tang vật là xe mô tô nói trên cho Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để điều tra theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 38C1-277.46 là: 12.600.000đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh B còn khai nhận thực hiện thêm 04 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Lúc 08 giờ 45 phút ngày 18/01/2022, Nguyễn Thanh B đã đi vào dãy trọ địa chỉ số 82 Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu bị cáo trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu xám; Biển kiểm soát 72K1-615.64 của chị Lê Thị Hoài T. Sau khi trộm thì B đã tháo biển số xe nói trên ra và thay vào biển số xe 92E1-007.14 mà B đã nhặt được trước đó rồi tiếp tục di chuyển xe mô tô vừa trộm cắp được về xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam rồi bán lại cho Trần Quốc C với giá 3.000.000 đồng. Quá trình bán xe máy nói trên, Nguyễn Thanh B đã nói với C là nguồn gốc xe máy này là do B trộm cắp mà có.

Bản thân C cũng biết rõ đó là xe do B trộm cắp mà có nhưng thấy B bán xe giá rẻ nên C vẫn đồng ý mua chiếc xe máy nói trên để sử dụng. Theo Kết luận định giá trị giá một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu xám; Biển kiểm soát 72K1-615.64 là: 11.000.000đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 20/01/2022, Nguyễn Thanh B trộm xe nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu đỏ đen; Biển kiểm soát 43F1-352.10 của chị Phạm Thị Thu H tại Khu chung cư Phước Lý, thuộc phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Sau khi trộm thì B chạy xe đến xã Bình Định Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để bán lại cho Nguyễn Đình T với giá 3.000.000đồng. Quá trình bán xe máy nói trên B cũng nói với T là nguồn gốc xe máy nói trên là do B trộm cắp mà có. Bản thân T biết rõ là xe trộm cắp nhưng do thấy giá rẻ nên T vẫn đồng ý mua xe máy nói trên để sử dụng. Sau khi mua về, T đã thực hiện việc tháo biển kiểm soát của xe máy nói trên ra và lắp Biển kiểm soát 92N5-1601 vào để sử dụng nhằm tránh để Cơ quan Công an phát hiện. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên của mình. Theo Kết luận định giá trị giá một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu đỏ đen; Biển kiểm soát 43F1-352.10 là: 9.000.000đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 19 giờ ngày 30/01/2022, Nguyễn Thanh B trộm xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu đỏ đen; Biển kiểm soát 43F1-153.07 do ông Đinh Văn T tại khu vực hầm để xe máy Khu chung cư Bệnh viện Ung Bướu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Sau khi trộm B chạy xe đến xã Bình Định Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để bán lại cho anh Nguyễn Phi Th là bạn của B với giá 6.000.000 đồng. Do lúc trộm xe máy nói trên thì trong xe có sẵn giấy tờ xe nên B đã nói với anh Th là xe máy này là do B mua lại để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên, giờ do cần tiền gấp nên bán rẻ lại, anh Th nghe vậy kiểm tra thấy đầy đủ giấy tờ xe nên tin tưởng là xe của B vì có giấy tờ xe nên anh Th đã đồng ý mua lại xe máy nói trên để sử dụng chứ anh Th không biết đó là xe do B trộm cắp mà có. Sau khi biết được xe đó là xe trộm cắp thì anh Th đã mang xe lên giao nộp cho Cơ quan Công an cùng với giấy tờ xe. Theo Kết luận định giá trị giá một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu đỏ đen; Biển kiểm soát 43F1-153.07 là: 10.000.000đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh B đã chiếm đoạt là 42.600.000đồng.

Tang vật tạm giữ: Các xe mô tô và giấy tờ kèm theo được cơ quan điều tra trả lại cho những người bị hại; 01 điện thoại di động IteI, màu đen, loại phím cơ; 02 thanh kim loại hình trụ, đầu mũi nhọn, lưỡi nhọn 02 bên và 01 dụng cụ mở bulong ốc vít; 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92N5-1601 mà Nguyễn Đình T đã sử dụng để thay thế cho BKS 43F1-35210; 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92E1- 00714, đây là biển số xe mà Nguyễn Thanh B đã sử dụng để thay thế vào biển số của xe mô tô 72K1-615.64.

Phản dân sự: Đã giải quyết xong, những người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Quốc C và Nguyễn Đình T, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính 12.000.000đồng của B để nộp vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc C từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Ngoài ra Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Nguyễn Thanh

B, Trần Quốc C và Nguyễn Đình T và người tham gia tổ tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo B trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 và tháng 02 năm 2022, tại khu vực phường Hòa Khánh Nam và phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu và phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Thanh B đã dùng thanh đoản phá khóa xe máy để mở khóa xe lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám biển kiểm soát 72K1-615.64 của chị Lê Thị Hoài T, trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.000.000đồng; lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 43F1-153.07 của anh Đình Văn T, trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.000.000đồng; lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 38C1 - 277.46 của anh Nguyễn Thành L, trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.600.000đồng; lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 43F1-352.10 của chị Phạm Thị Thu H, trị giá tài sản chiếm đoạt là 9.000.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh B đã chiếm đoạt là 42.600.000đồng. Trước đó, ngày 27.6.2019 bị cáo bị cáo B đã bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, sau đó bị cáo đã thực hiện liên tiếp 4 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.00.000đồng, bản thân bị cáo B không có công việc ổn định, lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn thu nhập và nguồn sống chính. Vì vậy bị cáo B phải chịu tình tiết định khung hình phạt “*phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình T, bị cáo đã trực tiếp mua một xe mô tô do bị cáo Nguyễn Thanh B trộm cắp được mang đến bán, dù không hứa hẹn từ trước, T biết rõ đó là tài sản do B trộm cắp mà có nhưng vì B bán giá rẻ nên T vẫn đồng ý mua. Giá trị tài sản mà T đã mua là 9.000.000đồng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc C không thừa nhận hành vi tiêu thụ của bị cáo, bị cáo C cho rằng khi bán xe mô tô bị cáo B nói đó là xe của bị cáo nhưng mất giấy tờ và bán cho bị cáo Công với

số tiền 9.000.000đồng, bị cáo Công trả cho bị cáo B trước số tiền 3.000.000đồng, đợi khi nào bị cáo B làm xong giấy tờ thì bị cáo trả tiếp cho bị cáo B số tiền 6.000.000đồng còn lại. Vì vậy bị cáo C không thừa nhận bị cáo phạm tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”* theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Xét lời khai của bị cáo Trần Quốc C thì thấy: Tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo C thể hiện thời điểm bị cáo mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu xám; Biển kiểm soát 72K1-615.64, không có giấy tờ, bị cáo Công biết rõ đó là tài sản do B trộm cắp mà có nhưng vì ham rẻ nên bị cáo vẫn mua với số tiền 3.000.000đồng (từ bút lục 150 đến bút lục 159). Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo B tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời tại phiên tòa bị cáo cũng khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị bức cung, ép cung hay dùng nhục hình.

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm vào tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Đình T, Trần Quốc C đã phạm vào tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”* theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS, ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh B chỉ vì muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhưng lại lười nhác lao động, nên đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại đột nhập vào nhà người bị hại tại địa bàn quận Liên Chiểu, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Đình T, Trần Quốc C mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết rõ tài sản bị cáo Nguyễn Thanh B trộm cắp mà có nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân vẫn tiêu thụ. Hành vi của các bị cáo T và C là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm trộm cắp tài sản, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thanh B ngoài những lần phạm tội này, vào ngày 27.6.2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo thực hiện 4 lần phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo B và T thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo B đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó, gia đình bị cáo B có công cách mạng (bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ); các bị cáo T và C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo C quanh co chối tội nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Xét thấy bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách cũng thỏa đáng.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động ITEL, màu đen, loại phím cơ của bị cáo Nguyễn Thanh B do không liên quan đến việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo;

Đối với 02 thanh kim loại hình trụ, đầu mũi nhọn, lưỡi nhọn 02 bên; 01 dụng cụ mở bulong ốc vít và 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92N5-1601 mà Nguyễn Đình T đã sử dụng để thay thế cho BKS 43F1-35210 và 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92E1-00714, đây là biển số xe mà Nguyễn Thanh B đã sử dụng để thay thế vào biển số của xe mô tô 72K1-615.64. Xét thấy đây là công cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội, không còn giá trị nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 12.000.000đ bị cáo bán xe mô tô trộm cắp, sau đó bị cáo dùng số tiền trên vào việc tiêu xài cá nhân. Đây là tiền thu lợi bất chính, vì vậy Hội đồng xét xử tuyên truy thu thu số tiền 12.000.000đ để sung vào công quỹ nhà nước.

Ngày 15. 4. 2022 và ngày 09.5.2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 36, 45/CSĐT trả lại cho anh Nguyễn Thành L một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 38C1 - 277.46, số khung: 3905HY413454, số máy: JA39E0388439, màu trắng - đen - bạc; trả lại cho chị Phạm Thị Thu H một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; gắn biển kiểm soát 43F1-352.10 màu đỏ đen, số khung RLCUE3240HY060070, số máy: E3X9E154469; trả lại cho anh Đình Văn T một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 43F1-153.07 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đình Văn T, số khung: 014976, số máy: 014968; trả lại cho chị Lê Thị Hoài T một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, số khung: RLCUE3720KY011620, số máy: E32VE043523. Việc trả lại tài sản nêu trên cho bị hại của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với vụ trộm cắp xe mô tô tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn để xử lý theo thẩm quyền và vụ việc này hiện nay đã được Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và bị cáo Trần Quốc C, Nguyễn Đình T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10.02.2022.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc C 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20.7.2022.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T về Ủy ban nhân dân xã Bình Định Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B 01 điện thoại di động IteI, màu đen, loại phím cơ.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 thanh kim loại hình trụ, đầu mũi nhọn, lưỡi nhọn 02 bên; 01 dụng cụ mở bulong ốc vít; 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92N5-1601; 01 Biển kiểm soát xe mô tô 92E1- 00714.

Truy thu số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) của bị cáo Nguyễn Thanh B để sung vào công quỹ nhà nước.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2022).

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Quốc C, Nguyễn Đình T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

